

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- A/ Thời gian và địa điểm.**

B/ Thành phần tham dự.

C/ Thành phần đoàn chủ tịch.

- | | | |
|-------------------------|---------------|---------------------|
| - Ông: Phạm Văn Đức: | Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa phiên họp |
| - Ông: Trần Chính: | TV HĐQT | - Thành viên |
| - Bà: Ngô Thị Lệ Hương: | TV HĐQT | - Thành viên |

* *Thư ký đại hội:*

- Ông: Võ Văn Hiệp
- Ông: Đoàn Anh Hải

D/ Điều kiện tiến hành phiên họp.

Ban kiểm soát báo cáo tư cách cổ đông đăng ký tham dự đại hội. Số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự 55 người, đại diện cho 2.105.040 cổ phần, chiếm 87,71% tổng số cổ phần và tuyên bố đủ điều kiện tổ chức đại hội. Tất cả đều thực hiện các thủ tục đăng ký đúng thời gian quy định.

Đại hội tổ chức phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật Nhà nước

E/ Nội dung phiên họp.

Diễn biến tại đại hội:

- Ông: Dương Việt Sum - Phó tổng giám đốc Công ty thay mặt ban tổ chức đại hội thực hiện các thủ tục phần khai mạc; biểu quyết thông qua thành phần đoàn chủ tịch và thư ký đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua, tỷ lệ 100%.

Đoàn chủ tịch lên điều hành ĐH và ban thư ký lên làm việc

- Thư ký đại hội báo cáo nội dung chương trình đại hội và quy chế làm việc.

Đại hội biểu quyết thông qua, tỷ lệ 100%.

I/ Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2013:

Đồng chí Trần Chính – Thay mặt HĐQT trình bày báo cáo.

Tóm tắt một số nội dung chính của báo cáo:

1. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2013.

1. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông 2013:

Năm 2013, tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, với nhiều biến động phức tạp, điều đó có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Trước tình hình đó, HĐQT đã chỉ đạo, điều hành, bám sát các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết ĐH 2013, HĐQT đánh giá trên một số mặt cụ thể như sau:

1.1. Các chỉ tiêu kinh doanh:

Như nội dung II của Báo cáo hoạt động SXKD do Tổng giám đốc Công ty trình bày.

1.2 Tình hình tài chính và quyết toán tài chính:

Tình hình tài sản và nguồn vốn có đến 31/12/2012.

1- Tổng nguồn vốn:	224.792.604.339 đồng
a. Nợ phải trả:	193.790.917.784 đồng
b. Nguồn vốn chủ sở hữu:	30.961.686.555 đồng
2. Tổng tài sản:	224.792.604.339 đồng
a. Tài sản ngắn hạn:	170.165.885.097 đồng
b. Tài sản dài hạn	54.586.719.242 đồng

2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban điều hành

2.1. Sinh hoạt của HĐQT

- Năm 2013, HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ 03 cuộc họp và 2 lần hội ý.
- Các cuộc họp HĐQT đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc dân chủ, thẳng thắn, có biên bản theo đúng tinh thần nội dung cuộc họp.

- Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Công ty.

2.2. Công tác thực hiện Nghị quyết từ sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

- Đã thống nhất chọn Công ty kế toán kiểm toán Toàn Mỹ (AA) làm đơn vị cung cấp các dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty theo ủy quyền của ĐH ĐCĐ.

- Tổ chức, chỉ đạo quản lý và điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Xây dựng và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 trình Đại hội đồng cổ đông.

- Chuẩn bị công tác nhân sự HĐQT và BKS cũng như các chức danh lãnh đạo Công ty cho nhiệm kỳ 2014-2018.

2.3. Công tác quản lý của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc

- Ban giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động của công ty theo đúng chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt với các đối tác để kịp thời giải quyết những tồn tại.

- Ban hành quy chế SXKD mới phù hợp hơn để thay thế quy chế cũ.

2. Đánh giá những nội dung đạt và chưa đạt:

*** Những đạt được:**

Thực hiện nhiệm vụ năm 2013 có hiệu quả cao hơn năm 2012

- Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được sức mạnh tập thể, chấp hành nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát quá trình hoạt động của Công ty, xây dựng các chủ trương, quyết định, định hướng chiến lược chính xác; quan tâm giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động điều hành để công việc đạt kết quả cao.

*** Chưa đạt:**

Chỉ có một một tiêu chí là doanh thu không đạt so với kế hoạch nhưng các chỉ

tiêu khác thì đạt và vượt.

3. Về phương hướng nhiệm vụ của HĐQT trong năm 2014

Trong điều kiện nền kinh tế thế giới, kinh tế Việt Nam còn có nhiều biến động phức tạp, nền kinh tế toàn cầu chưa thoát khỏi khủng hoảng, nhiều chính sách của Nhà nước vẫn chưa ổn định. Đồng thời, tiến trình đất nước ngày càng hội nhập sâu và rộng vào nền kinh tế thế giới, sẽ là điều kiện cho sự phát triển nhanh và mạnh của các doanh nghiệp trong nước và cũng sẽ là những thách thức cho những doanh nghiệp trong ngành xây dựng.

Và cơ hội chỉ đến với những Công ty có hướng chuyển đổi mạnh, tổ chức tốt hoạt động SXKD với các ngành truyền thống, thế mạnh của Công ty và mở rộng một số ngành nghề, sản phẩm mà xã hội đang có nhu cầu.

Một số giải pháp để thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả cao:

- Nghiên cứu thị trường đưa ra dự báo chính xác nhằm xây dựng những định hướng, chiến lược để duy trì nhịp độ tăng trưởng ổn định trong hoạt động SXKD Công ty.

- Khai thác, mở rộng các ngành nghề kinh doanh theo hướng đa dạng theo yêu cầu của thị trường.

- Phân bổ và đảm bảo cân đối nguồn vốn hợp lý để đảm bảo mục tiêu phát triển Công ty.

- Nâng cao thương hiệu và hình ảnh Công ty trên thương trường.

- Xây dựng chế độ tiền lương, tiền thưởng để làm đòn bẩy kích thích phát triển kinh doanh cũng như có chế độ đãi ngộ với những người có trình độ khoa học kỹ thuật hoặc tay nghề cao.

- Mở rộng hợp tác đầu tư với các đơn vị các Tỉnh bạn để tìm kiếm và thực hiện công việc ngoài địa bàn Thừa Thiên Huế.

Biểu quyết thông qua báo cáo, tỷ lệ thông qua toàn văn báo cáo: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận

II/ Báo cáo hoạt động SXKD năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014:

+ Một số nội dung chính:

1. Về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2013.

Đ/c Phạm Văn Đức trình bày báo cáo:

Tóm tắt một số nội dung chính của báo cáo:

+ Thuận lợi:

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã mạnh dạn tiến hành rà soát những quy định bất hợp lý, cải cách một số phương thức quản lý cũ không còn hiệu quả và áp dụng những biện pháp mới phù hợp với hoạt động của Công ty.

CBCNV Công ty có sự quyết tâm cao, cùng nhau chia sẻ những khó khăn hiện tại của Công ty. Lãnh đạo Công ty linh hoạt trong điều hành sản xuất để giảm bớt khó khăn và duy trì phát triển SXKD.

Công ty đã mạnh dạn tìm kiếm nguồn công việc mới với giá trị lớn ở các địa phương khác, xa hơn.

+ Khó khăn:

Nguồn vốn của Công ty chưa đáp ứng được nhu cầu SXKD, việc huy động vốn khó khăn, lãi suất vay tăng cao, công tác thu hồi công nợ gặp không ít khó khăn do thiếu vốn, thủ tục nhiều. Sự phụ thuộc vào nguồn vốn vay đã làm giảm tính chủ động trong điều hành hoạt động.

Sức cạnh tranh thị trường của các đơn vị trực thuộc chưa mạnh, thiếu ổn định, hiệu quả sử dụng vốn chưa cao, chuyên môn hoá trong hoạt động SXKD còn hạn chế.

Nhìn chung khó khăn lớn vẫn là khắc phục tồn tại cũ.

+ Về công tác chuyên môn.

- Hội đồng quản trị (4 người), Ban Giám đốc (1 Tổng Giám đốc và 04 phó Tổng Giám đốc); Ban kiểm soát (2 người), 03 Phòng chuyên môn nghiệp vụ; Có 9 xí nghiệp trực thuộc, 1 nhà máy gạch Tuynen Hải Lăng và 01 Chi nhánh tại Quảng Trị.

+ Về tình hình lao động và công tác bố trí cán bộ:

- Về lao động: Lao động có mặt đầu năm 2012 là 383 người, cuối năm là 305 người.

+ Chất lượng đội ngũ: - Đại học: 71, Cao đẳng: 8, Trung cấp: 47, Công nhân kỹ thuật: 179 người

+ Tổ chức Đảng: Đảng bộ có: 58 đ/c trong đó có: 6 nữ. Phân thành 6 chi bộ.

+ Công đoàn cơ sở: có 305 đoàn viên, phân thành 14 tổ công đoàn bộ phận.

+ Đoàn Thanh niên: có 45 đoàn viên, phân thành 5 chi đoàn.

+ Hội cựu chiến binh: 11 người

- Công tác bố trí sử dụng cán bộ, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn: Việc bố trí cán bộ phù hợp với đặc điểm tình hình SXKD, đáp ứng yêu cầu đề ra trong từng giai đoạn. Tạo mọi điều kiện để cán bộ được nâng cao trình độ chính trị, tay nghề đáp ứng yêu cầu công việc.

+ Công tác quản lý hoạt động SXKD

- Một số đơn vị đã mạnh dạn chủ động đề tháo gỡ những vấn đề khó khăn, vướng mắc; nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm. Điển hình là XN XDGT số 1, XN XL 6 XN thi công Cầu và đặc biệt là Chi nhánh Quảng Trị có nhiều nỗ lực để thi công các công trình ở xa như Hà Tĩnh, Gia Lai.

- Công tác quản lý tài chính: Thực hiện quản lý tài chính theo quy định của nhà nước, hàng quý phòng Tài vụ quyết toán nội bộ; thuê đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán hàng năm; kiểm tra định kỳ, kịp thời phát hiện sai sót để chấn chỉnh, ngăn ngừa sai trái có thể xảy ra.

Tổng hợp một số kết quả hoạt động SXKD:

St t	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Đạt tỷ lệ
1	Doanh thu SXKD (tỷ đồng)	230	192,2	83
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ)	2	2,7	135
3	Nghĩa vụ ngân sách (tỷ đồng)	Theo luật	11,1	
4	Thu nhập bình quân(đồng/người/tháng)	3.600.000	3.700.000	102
5	Cổ tức năm (%)	6	6	100

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

* Những tồn tại, hạn chế.

- Ít nhiều chưa đáp ứng được yêu cầu của công việc trong công tác lập hồ sơ dự thầu, quản lý hồ sơ còn sai sót, thiếu khối lượng, thiếu giá...

- Một số công trình chậm tiến độ.
- Công tác an toàn lao động tại công trường chưa thực hiện nghiêm túc tại một số đơn vị.
- Chưa khắc phục được thất thoát tài chính tại một số đơn vị trực thuộc.
- Sự phối hợp giữa bộ phận Văn phòng với các đơn vị trực thuộc còn yếu, chưa gắn kết.

+ *Nguyên nhân.*

- Trình độ chuyên môn chưa đồng đều và còn một số cá nhân có vai trò quan trọng còn yếu trong lĩnh vực mình phụ trách.
- Việc trả lương cho người lao động chưa thật sự gắn liền với hiệu quả kinh doanh.
- Chất lượng lao động còn thấp.
- Việc giám sát của bộ máy Công ty đối với đơn vị trực thuộc còn thấp và thụ động.
- Tinh thần phê và tự phê bình trong cán bộ, nhân viên NLD chưa thật sự mạnh dạn, chưa dám nói thẳng một số vấn đề bất cập.

3. Kế hoạch năm 2014.

Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp cùng ngành đang rất khó khăn và dừng hoạt động, để vượt qua khó khăn cần điều chỉnh kế hoạch, chiến lược, cơ cấu tổ chức, phương pháp quản lý... đánh giá lại thị phần, cơ cấu tài chính, tiếp tục tinh giản bộ máy, đánh giá khách quan tình hình, tìm ra thế mạnh thế yếu, tiềm năng, đặc biệt là tìm cách khắc phục các khó khăn, căn cứ vào những diễn biến thị trường để có chiến lược kinh doanh từng giai đoạn, tận dụng khai thác về con người, vốn, thiết bị hiện có.

Vươn ra các tỉnh thành khác để tìm kiếm nguồn công việc..

Với phương châm là bảo vệ lợi ích của cổ đông, bảo đảm mọi cổ đông lớn, nhỏ đều được đối xử công bằng và tối đa hoá giá trị khoản đầu tư của họ.

Các nhiệm vụ cụ thể của năm 2014 như sau:

+ *Về cơ cấu tổ chức.*

Ôn định và sắp xếp lại các phòng, đơn vị trực thuộc theo hướng cạnh tranh và phải năng động hơn.

+ *Về lao động:*

- Tiếp tục giảm người lao động gián tiếp thêm nữa để phù hợp với tình hình công việc nhằm giảm bớt các chi phí chung.

- Sử dụng, bố trí hợp lý sở trường của từng người, chọn người có năng lực, thế mạnh để phân công đúng việc, đúng trình độ chuyên môn theo hướng tinh gọn.

+ *Về phương pháp điều hành và quản lý:*

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế tổ chức SXKD của Công ty được ban hành năm 2013.

- Kiên quyết không cho các đơn vị vay vốn vượt theo quy định của Quy chế Công ty nếu đơn vị không có tài sản thế chấp phần vay vượt.

- Xây dựng hệ thống kế toán hoạt động hiệu quả, chặt chẽ, kiểm soát được công tác quản lý kinh doanh theo đúng quy định, ngăn chặn kịp thời sai phạm, thiếu sót. Tăng cường công tác báo cáo, kiểm tra, giám sát các hoạt động kế toán.

- Đẩy mạnh công tác xử lý công nợ, tổ chức đối chiếu và rà soát công nợ thường xuyên, giảm các khoản nợ khó đòi.

+ Các chỉ tiêu tài chính cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Tăng (%) so với năm 2013
1	Doanh thu SXKD (tỷ đồng)	215	11,7
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ)	3,0	9,1
3	Nghĩa vụ ngân sách (tỷ đồng)	12,0	8,1
4	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	4.100.000	10,8
5	Cổ tức năm (%)	6,0	0,0

+ Về những giải pháp thực hiện:

- Nâng cao ý thức người lao động trong từng vị trí công tác, lao động và quản lý phải hết sức công tâm, mục đích của công việc phải vì hiệu quả của Công ty.
- Công tác điều hành phải tuân thủ nghiêm túc Điều lệ, Quy chế SXKD và các quy định khác của pháp luật.
- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết, liên doanh với những đối tác, nhà cung cấp để nâng cao trình độ trong sản xuất, công nghệ, vốn, thiết bị và các mối quan hệ khác.
- Đoàn kết hơn nữa giữa các đơn vị trực thuộc, các tổ chức đoàn thể, thúc đẩy các mối quan hệ và nguồn nhân lực để tạo ra được sức mạnh tổng hợp trong đấu thầu và tổ chức thi công.
- Làm rõ trách nhiệm và có hình thức xử lý đối với tập thể, cá nhân có liên quan để xảy ra các sai sót, tồn tại đã được nhắc nhở làm ảnh hưởng uy tín, tài chính, hiệu quả SXKD.
- Đề cao công tác thi đua khen thưởng nhằm đẩy mạnh, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến để có phong trào thi đua thường xuyên.

Biểu quyết thông qua báo cáo, tỷ lệ thông qua toàn văn báo cáo: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận

III/ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2013:

Đ/c Nguyễn Tri Đàm trình bày báo cáo, một số nội dung chính của báo cáo.

Tóm tắt một số nội dung chính.

- Về đánh giá hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo kịp thời theo mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, công tác quản lý và điều hành sản xuất về cơ bản đều dựa vào Điều lệ của Công ty và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ đúng các quy định và điều lệ Công ty. Sửa đổi và bổ sung kịp thời một số văn bản quản lý cho phù hợp với tình hình SXKD thực tế và pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

- Về đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2009 - 2013:

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần XDGT Thừa Thiên Huế qui định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng thẳng thắn thừa nhận: Do số thành viên BKS bị thiếu một người, lại làm việc việc bán chuyên trách, công việc chuyên môn nhiều, cho nên mặc dù đã cố gắng hết sức nhưng công tác kiểm tra, giám sát còn nhiều hạn chế, chưa sâu sát, chưa nắm hết tất cả các vấn đề xảy ra ở các đơn vị trực thuộc.

- Tình hình tài chính của Công ty nhiệm kỳ 2009 – 2013:

Một số chỉ tiêu chủ yếu qua các năm:

DVT:triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
Doanh thu thuần	250.111	264.360	219.339	225.161	191.928
Lợi nhuận sau thuế (chưa p.phối)	4.642	5.111	1.478	741	1.828
Vốn điều lệ (VĐL)	19.000	19.000	24.000	24.000	24.000
Tổng tài sản	198.898	255.065	254.301	230.419	224.752
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phần (đồng)	2.554	2.578	69	293	753
Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	24,3%	26,9%	6,1%	3%	7,6%

4.2. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

-Từ năm 2009-2013, do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt nam bị ảnh hưởng rất nặng nề. Lạm phát cao, giá cả vật liệu leo thang, lãi suất ngân hàng phi mã, đã làm cho nền kinh tế nói chung và Công ty chúng ta cực kỳ khó khăn.

- Tính đến thời điểm 31/12/2013, các đơn vị đã giải thể còn nợ công ty với số tiền hơn 9 tỷ đồng nhưng khả năng thu hồi được là rất khó. Đây là một gánh nặng cho công ty vì hàng năm phải chịu lãi vay cho khoản nợ này.

- Giá trị còn lại của TSCĐ ngày càng giảm, TSCĐ mới không mua sắm thêm do đó giá trị thế chấp cho ngân hàng ngày càng giảm, do vậy hạn mức vay của Công ty bị giảm xuống, làm cho việc vay vốn để đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty rất khó khăn. Trong khi các đơn vị trực thuộc đang rất cần vốn để hoạt động.

- Những năm qua giá trị sản lượng thực hiện ít, trong khi đó chi phí cho bộ máy quản lý và khấu hao TSCĐ không đổi, lãi suất ngân hàng cao đã làm cho giá thành sản phẩm cao, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị trực thuộc.

- Nhiều công trình của các đơn vị trực thuộc bị lỗ do chủ đầu tư không bù giá hoặc có bù nhưng bù không đủ.

Những kiến nghị của BKS:

- Khi vượt qua được giai đoạn khó khăn hiện nay, đề nghị Công ty nên có cơ chế hỗ trợ cho các đơn vị bị lỗ vì lý do khách quan như: Giảm tỷ lệ trích nộp, giảm khấu hao đối

với TSCĐ hết thời hạn khấu hao...Nhưng với một cơ chế giám sát đặc biệt, để từng bước làm cho tình hình tài chính ở các đơn vị trực thuộc trở lại cân đối.

- Đề nghị Công ty tiến hành thanh lý những TSCĐ sử dụng không hiệu quả để bổ sung vốn cho SXKD.

- Đề nghị Công ty có thể khoán hoặc cho thuê tài chính những phân xưởng, thiết bị hoạt động không hiệu quả.

- Đề nghị Công ty nên có quy chế về tinh giảm cán bộ gián tiếp ở các đơn vị trực thuộc. Nên quy định ở quy mô nào hoặc Doanh thu bao nhiêu thì được bao nhiêu cán bộ gián tiếp. Chấm dứt hợp đồng đối với những người không làm được việc để giảm chi phí quản lý.

Biểu quyết thông qua báo cáo, tỷ lệ thông qua toàn văn báo cáo: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận.

IV/ Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2013.

Đ/c Ngô Thị Lệ Hương- Kế toán trưởng Công ty trình bày báo cáo, tóm tắt một số nội dung chính như sau:

- Số liệu tài chính (SXKD) năm 2013:

1. Tổng doanh thu:	192.248.630.624 đồng
2. Tổng chi phí:	189.501.594.427 đồng
3. Tổng lợi nhuận trước thuế:	2.747.036.197 đồng
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp:	938.938.419 đồng
5. Tổng lợi nhuận sau thuế:	1.808.097.778 đồng

- Tình hình tài sản và nguồn vốn năm 2013:

+ Tổng nguồn vốn:	224.752.604.339 đồng
a. Nợ phải trả:	193.790.917.784 đồng
b. Nguồn vốn chủ sở hữu:	30.961.686.555 đồng
+ Tổng tài sản:	224.752.604.339 đồng

- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2013:

Năm 2013, Công ty đạt lợi nhuận trước thuế với tổng số tiền là: 2.747.036.197 đồng. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 938.938.419, lợi nhuận còn lại là: 1.808.097.778 đồng. Lợi nhuận năm 2012 để lại: 20.507.961 đồng.

Tổng lợi nhuận sau thuế 2013 là: 1.828.605.739 đồng. Do lợi nhuận thu được từ sản xuất kinh doanh trong năm 2013 hạn hẹp nên kiến nghị với Đại hội đồng Cổ đông chỉ trích lập quỹ Khen thưởng Phúc lợi bằng 20% lợi nhuận sau thuế là 365.721.148 và chi trả cổ tức năm 2013 cho cổ đông bằng 6% với số tiền là: 1.440.000.000 đồng

Lợi nhuận còn lại để năm sau: 22.884.591 đồng.

Biểu quyết thông qua báo cáo, tỷ lệ thông qua toàn văn báo cáo: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận

V/ Tờ trình tổng hợp.

Đ/c Phạm Văn Đức trình bày Tờ trình, tóm tắt một số nội dung chính:

1/ Sửa đổi, bổ sung điều lệ.

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT còn 4 thành viên, giảm 01 thành viên độc lập không tham gia điều hành là đồng chí Nguyễn Viết Phú xin thôi thành viên HĐQT.

Nay, đã hết nhiệm kỳ và chuẩn bị bầu lại.

Theo thông lệ, chuẩn mực quản lý tốt nhất cũng như khuyến cáo của cơ quan chuyên ngành về chứng khoán thì là HĐQT phải có ít nhất là 1/3 số lượng thành viên HĐQT không tham gia điều hành. Tuy nhiên, sau khi ông Nguyễn Viết Phú thôi thành viên

HĐQT thì Công ty chúng ta không có thành viên HĐQT độc lập, không tham gia điều hành. Vì vậy, Đại hội lần này phải xem xét đề bầu tối thiểu 01 thành viên độc lập.

Theo quy định của Điều lệ Công ty về tiêu chuẩn thành viên HĐQT là phải sở hữu 5% vốn điều lệ là quá lớn, không có người đủ tiêu chuẩn đó. Vì vậy, để thực hiện đúng quy định của pháp luật thì Đại hội phải sửa lại Điều lệ. Cụ thể như sau:

Hiện nay, tại điểm a khoản 2 điều 31 của Điều lệ Công ty về tiêu chuẩn thành viên HĐQT “ Là cổ đông sở hữu ít nhất 05% tổng số cổ phần phổ thông”. Nếu để giữ nguyên quy định này thì hiện nay những người có trình độ, tư duy tốt, đảm bảo tiêu chuẩn khác nhưng không có đủ số cổ phần như trên để được đề cử. Vì vậy, kính đề nghị Đại hội sửa đổi bổ sung điểm a khoản 2 điều 31 của Điều lệ Công ty về tiêu chuẩn thành viên HĐQT như quy định của Luật doanh nghiệp để mở rộng đối tượng ứng cử viên:

Nội dung hiện tại “ Là cổ đông sở hữu ít nhất 05% tổng số cổ phần phổ thông”. Nay sửa đổi thành “*Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty*”

Đề nghị đại hội xem xét và quyết định.

Đại hội đã thảo luận và thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 điều 31 của Điều lệ Công ty như sau “*Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty*”

Biểu quyết thông qua báo cáo, tỷ lệ thông qua toàn văn báo cáo: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận

2/ Thù lao HĐQT-BKS-TK Công ty năm 2014.

Theo quy định tại điều lệ và luật doanh nghiệp thì lao HĐQT phải được ĐH thông qua hàng năm. HĐQT dự kiến thù lao năm 2014 không tăng và vẫn như nguyên như năm 2013:

- | | |
|--------------------------------------|--------------------|
| - CT HĐQT: | 5 triệu đồng/tháng |
| - TV HĐQT-Trưởng BKS: | 3 triệu đồng/tháng |
| - TV HĐQT độc lập, TV BKS và Thư ký: | 2 triệu đồng/tháng |

Đề nghị đại hội xem xét và quyết định

Sau khi thảo luận, đại hội đã biểu quyết thông qua, tỷ lệ thông qua toàn văn báo cáo: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận

3/ Chọn thuê Công ty kiểm toán năm 2014.

Theo quy định tại điều lệ và luật doanh nghiệp thì việc chọn thuê 1 Công ty kiểm toán phải được ĐH ĐCĐ thông qua hàng năm.

Năm 2013, Công ty đã chọn Công ty kế toán kiểm toán Toàn Mỹ (AA) là một đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, trụ sở chính tại TP HCM, có chi nhánh tại Đà Nẵng.

Tuy nhiên, khi có sự biến động khác cần phải thay đổi đơn vị kiểm toán để đảm bảo kịp thời công việc.

Vậy, HĐQT kính đề nghị ĐH chọn Công ty kiểm toán AA hoặc có thể sẽ chọn một đơn vị kiểm toán chấp thuận khác có năng lực và giá cả cạnh tranh tốt.

Vì vậy, HĐQT trình ĐH ĐCĐ xem xét và đồng ý phương án trên. Đồng thời, ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định chọn đơn vị kiểm toán năm 2014.

Đại hội quyết định ủy quyền cho HĐQT có thể chọn Công ty kiểm toán Toàn Mỹ (AA) hoặc một Công ty kiểm toán độc lập khác có năng lực tốt, giá cả cạnh tranh để thực hiện việc kiểm toán cho Công ty chúng ta.

Biểu quyết thông qua Tờ trình, tỷ lệ thông qua toàn văn Tờ trình: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận.

VI/ Kết quả bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ III năm 2014-2018.

(Danh sách trúng cử được lập theo biên bản kiểm phiếu)

1. Thành viên HĐQT:

- Nguyễn Đăng Bảo
- Phạm Văn Đức
- Ngô Thị Lệ Hương
- Võ Anh Tuấn
- Lê Việt Trí.

2. Thành viên Ban Kiểm Soát.

- Phan Văn Dương
- Trần Quang
- Phan Quốc Việt

VII/ Biểu quyết thông qua toàn bộ và hiệu lực của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014

Toàn văn nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2014 Công ty CP Xây dựng Giao thông TT Huế được biểu quyết thông qua 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận và có hiệu lực kể từ khi được đại hội biểu quyết thông qua, HĐQT có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.

Phiên họp đại hội đồng cổ đông kết thúc lúc 11 giờ 30 phút ngày 9 tháng 5 năm 2014.


BAN THƯ KÝ

ĐẠI DIỆN BKS

CHỦ TOA PHIÊN HỌP


VÕ VĂN HIỆP ĐOÀN ANH HẢI


NGUYỄN TRÍ ĐÀM


PHẠM VĂN ĐỨC

